

## ẤN DỤ TRI NHẬN “DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH” TRONG NGÔN NGỮ BÁO ĐIỆN TỬ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Đỗ Phương Thảo và Lăng Thị Khánh Linh\*,  
*Khoa Việt Nam học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*

**Tóm tắt.** Thời gian gần đây, Việt Nam và thế giới đã phải chiến đấu với dịch bệnh Covid-19. Ấn dụ tri nhận “DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH” được sử dụng trên báo điện tử của Việt Nam hiện nay đã phát huy vai trò, hiệu quả trong việc truyền tải thông tin, thông điệp, chỉ thị một cách nhanh chóng, đúng trọng tâm và có những tác động mạnh mẽ đến người dân trong quá trình phòng chống dịch bệnh. Bài viết này tập trung vào việc khảo sát tổng số 404 bài báo trên 85 trang báo điện tử và 44 website thông tin điện tử quốc gia/tỉnh/thành phố bằng các phương pháp, thủ pháp chính là: thủ pháp thống kê ngôn ngữ học; thủ pháp phân loại; phương pháp miêu tả ngôn ngữ (định lượng, định tính)... Kết quả thu được là: 750 lượt xuất hiện biểu thức ngôn ngữ chứa đựng ẩn dụ “DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH”, 32 mô hình ẩn dụ tri nhận thứ cấp của ẩn dụ “DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH”, 895 lượt xuất hiện của các từ ngữ thuộc miền đích DỊCH BỆNH. Qua đó, bài viết cũng đề xuất một số hướng vận dụng nghiên cứu ẩn dụ tri nhận DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH trên báo điện tử vào việc dạy học học phần “Ngôn ngữ báo chí” cho sinh viên ngành Báo chí - Truyền thông hiện nay.

**Từ khóa:** ẩn dụ tri nhận, dịch bệnh, chiến tranh, báo điện tử, Covid-19.

### 1. Mở đầu

1.1. Ấn dụ tri nhận DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH là một ẩn dụ phổ biến khi nói về dịch bệnh. Đặc biệt, dịch bệnh Covid-19 xuất hiện đã khoắc cho ẩn dụ này tầm áo mới bởi tính thời sự và tính toàn cầu của nó. Ở Việt Nam, trong ngôn ngữ báo chí thời gian qua, ẩn dụ DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH cũng đã phát huy vai trò trong việc truyền tải thông tin, thông điệp, chỉ thị một cách nhanh chóng, đúng trọng tâm và có những tác động mạnh mẽ đến người dân trong quá trình phòng chống dịch. Thông qua ẩn dụ này, người đọc có thể tiếp nhận và hiểu thông tin về tình hình dịch bệnh trên báo chí một cách chính xác và hiệu quả hơn. Chính vì thế, việc sử dụng các ẩn dụ tri nhận “DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH” trên báo điện tử hiện nay là một trong những vấn đề đáng được quan tâm và nghiên cứu.

1.2. Trên thế giới, kể từ năm 2020 đến nay, các bài viết nghiên cứu về ẩn dụ tri nhận liên quan đến dịch bệnh Covid-19, trong đó có ẩn dụ tri nhận “DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH” xuất hiện ngày càng nhiều, thể hiện tính thời sự, cập nhật của đề tài. Có thể kể đến một số bài viết tiêu biểu như: Chapman, C. M., & Miller, D. S. (2020) [1]; Fernández-Pedemonte, D., Casillo, F., & Jorge-Artigau, A. I. (2020) [2]; Panzeri, F., Di Paola, S., & Domaneschi, F. (2021) [3]; Stanley, B. L., Zanin, A. C., Avalos, B. L., Tracy, S. J., & Town, S. (2021) [4]; Semino, E. (2021) [5]... Các bài viết phân lớn tập trung vào việc thảo luận về các ẩn dụ khác

nhau liên quan đến đại dịch, giải thích lí do vì sao chúng được sử dụng và vì sao chúng lại quan trọng. Đặc biệt, Semino, E. (2021) đã chỉ ra rằng: Ấn dụ được sử dụng rộng rãi trong truyền thông về đại dịch Covid-19. Một cuộc thu thập dữ liệu mở đối với cộng đồng có tên “#ReframeCovid” về những ấn dụ đa ngôn ngữ liên quan đến Covid-19 được sử dụng trong diễn ngôn trên toàn thế giới đã cho thấy: Các ấn dụ về CHIẾN TRANH được xem xét đến đầu tiên vì chúng đặc biệt phổ biến khi nói về DỊCH BỆNH, sau đó là đến các ấn dụ về LỬA vì nó rất phù hợp để nói về các khía cạnh khác nhau của đại dịch, bao gồm cả sự lây lan, các vấn đề sức khỏe cộng đồng và các biện pháp nhằm giảm thiểu nó [5].

Ở Việt Nam, gần đây nhất và liên quan trực tiếp đến bài viết này có thể kể đến các bài viết như: Trần Văn Phước, Hà Thị Hương (2021) [6]; Hồ Trinh Quỳnh Thu, Phan Văn Hòa, Nguyễn Lưu Diệp Ánh (2022) [7]... Thông qua việc khảo sát 62 bản tin thuộc chủ đề đại dịch Covid-19 trên cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế Việt Nam ([www.moh.gov.vn](http://www.moh.gov.vn)) từ tháng 01/2020 đến tháng 7/2021, Trần Văn Phước, Hà Thị Hương (2021) đã thống kê được 7 mô hình ấn dụ tri nhận thứ cấp, với 428 biểu thức ấn dụ tri nhận “COVID-19 LÀ CHIẾN TRANH” [6]. Còn Hồ Trinh Quỳnh Thu, Phan Văn Hòa, Nguyễn Lưu Diệp Ánh (2022) đã khảo sát 24 bài báo trên các trang báo điện tử và cổng thông tin điện tử (*Chính phủ; Lao động; Nhân dân, Tuổi trẻ...*) và thu được 99 biểu thức ấn dụ, với 588 lượt sử dụng ấn dụ “COVID-19 LÀ KẼ THÙ” [7]. Tuy nhiên, ở những bài viết này, các tác giả mới chỉ dừng lại ở phạm vi khảo sát nhỏ hoặc ở việc phân tích một cấu trúc ấn dụ cụ thể nằm trong ấn dụ “DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH”.

Như vậy, nghiên cứu về ấn dụ tri nhận “DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH” là một vấn đề đã và đang nhận được sự quan tâm của các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước, nhưng ở Việt Nam, vấn đề này mới chỉ được đề cập đến trong những bài viết nhỏ lẻ, thiếu những nghiên cứu có tính hệ thống và sâu rộng.

1.3. Ở bài viết này, chúng tôi tập trung nghiên cứu những mô hình ấn dụ tri nhận DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH và cách sử dụng chúng trong ngôn ngữ báo điện tử ở Việt Nam hiện nay. Về phạm vi nghiên cứu, chúng tôi khảo sát tổng cộng 85 trang báo điện tử, 44 website thông tin điện tử quốc gia/tỉnh/thành phố từ năm 2019 đến năm 2022. Mục đích nghiên cứu chính là: phân tích cấu trúc của ấn dụ tri nhận “DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH” (miền nguồn và miền đích) trong ngôn ngữ báo điện tử, khảo sát để thống kê và phân loại các mô hình ấn dụ thứ cấp, qua đó phân tích những giá trị ngữ nghĩa của những mô hình ấn dụ này. Từ đó đề xuất cách tiếp nhận và tạo lập các biểu thức ngôn ngữ trong ngôn ngữ báo chí có chứa ấn dụ tri nhận này sao cho phù hợp và hiệu quả. Bài viết hướng đến đối tượng sinh viên chuyên ngành Báo chí – Truyền thông khi học các học phần như: Ngôn ngữ báo chí, Nghiệp vụ báo chí...

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Vài nét về ấn dụ tri nhận

#### 2.1.1. Khái niệm ấn dụ tri nhận

“Ấn dụ không chỉ thuộc lĩnh vực ngôn ngữ, từ ngữ mà con người dùng để giao tiếp, mà nó còn hiện diện cả ở trong tư duy của chúng ta, tư duy về một cuộc tranh luận” (Lakoff G., Johnson M. (1980) [8, tr.25]). Ấn dụ tri nhận hoạt động trên cơ sở của những “ý niệm” của tư duy. Những ý niệm này sản sinh trong đời sống của con người bởi sự “tri nhận” những sự vật, hiện tượng bên ngoài bằng các giác quan rồi lại được thể hiện ra thông qua hoạt động giao tiếp và ngôn ngữ. Ý niệm phản ánh cách thức con người nhìn nhận và hiểu biết về thế giới qua lăng kính ngôn ngữ - văn hóa – tư duy.

#### 2.1.2. Cấu trúc của ấn dụ tri nhận

Theo Lakoff G. (1992), cấu trúc của ấn dụ ý niệm là: Ấn dụ là ánh xạ giữa các miền ý niệm; những ánh xạ đó không đối xứng và cục bộ; mỗi ánh xạ là một tập hợp cố định các tương ứng bản thể giữa các thực thể trong một miền nguồn và các thực thể trong một miền đích; khi

các tương ứng cố định đó được kích hoạt, các ánh xạ có thể phóng chiếu mô hình suy luận miền nguồn lên mô hình suy luận miền đích; ánh xạ ẩn dụ tuân theo nguyên lý bất biến: những cấu trúc lược đồ hình ảnh của miền nguồn được phóng chiếu lên miền đích theo cách được phù hợp với cấu trúc cố hữu của miền đích; ...[9].

Như vậy, có thể hiểu, cấu trúc của ẩn dụ tri nhận bao gồm các yếu tố: miền nguồn, miền đích và sự ánh xạ. Ẩn dụ tri nhận được hiểu thông qua một hệ thống các sơ đồ “ánh xạ”, đó là sự chiếu xạ từ “miền nguồn” đến “miền đích” dựa trên sự tương ứng bản thể giữa các thực thể trong miền nguồn và các thực thể trong miền đích.

### **2.1.3. Phân loại ẩn dụ tri nhận**

Theo Lakoff G., Johnson M. (1980), có 4 loại ẩn dụ tri nhận chính là: ẩn dụ định hướng (orientational metaphor); ẩn dụ bản thể (ontological metaphor); ẩn dụ cấu trúc (structural metaphor) và ẩn dụ vật chứa (conduit metaphor) [8, tr.51]. Trong 4 loại ẩn dụ này, chúng tôi quan tâm nhiều hơn cả đến “ẩn dụ cấu trúc”. Ẩn dụ cấu trúc được hiểu là: “sự cấu trúc hóa một miền khác, với mục tiêu ý niệm hóa từng miền riêng lẻ” [8, tr.51] và sẽ sử dụng cấu trúc này để soi chiếu vào ẩn dụ tri nhận “DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH”.

## **2.2. Phương pháp nghiên cứu**

Trong quá trình thực hiện đề tài, chúng tôi đã sử dụng những thủ pháp và phương pháp nghiên cứu chính:

- *Thủ pháp thống kê ngôn ngữ học*: khảo sát và thống kê ngữ liệu, đưa ra những đánh giá về đặc điểm ngữ nghĩa, sự phân bố, xu hướng sử dụng ẩn dụ tri nhận “DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH” trong ngôn ngữ báo điện tử thời kì dịch bệnh Covid-19 hiện nay.

- *Thủ pháp phân loại*: phân loại các mô hình và các biểu thức ngôn ngữ của ẩn dụ tri nhận “DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH” trong ngôn ngữ báo điện tử hiện nay.

- *Phương pháp miêu tả ngôn ngữ*:

+ *Miêu tả định lượng*: số lượng, tần số xuất hiện, tỉ lệ % của các mô hình, các biểu thức ngôn ngữ xuất hiện trong miền nguồn và miền đích của ẩn dụ tri nhận “DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH” trong ngôn ngữ báo điện tử hiện nay...

+ *Miêu tả định tính*: nhận xét, phân tích và đánh giá về giá trị ngữ nghĩa của ẩn dụ tri nhận “DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH” trong ngôn ngữ báo điện tử hiện nay.

- *Phương pháp phân tích ý niệm*: phân tích cấu trúc của ẩn dụ DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH trong ngôn ngữ báo điện tử hiện nay (miền nguồn, miền đích, sự ánh xạ).

## **2.3. Kết quả nghiên cứu**

### **2.3.1. Kết quả khảo sát ẩn dụ tri nhận “DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH” trong ngôn ngữ báo điện tử hiện nay**

Bằng các thủ pháp và phương pháp khảo sát như đã nêu ở trên, chúng tôi thu được những kết quả cụ thể dưới đây:

#### **2.3.1.1. Cấu trúc của ẩn dụ tri nhận “DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH” trong ngôn ngữ báo điện tử**

##### **a. Miền nguồn CHIẾN TRANH**

Chúng tôi đã khảo sát được 895 lượt xuất hiện của các từ ngữ thuộc miền nguồn CHIẾN TRANH trong các diễn ngôn trên một số báo và trang thông tin điện tử ở Việt Nam từ năm 2019 đến năm 2022. Cụ thể các từ ngữ thuộc miền nguồn CHIẾN TRANH xuất hiện theo thứ tự phổ biến từ cao xuống thấp là: *tuyển đầu/tiên tuyến (20,3%); chiến dịch (18,8%); cuộc chiến (16,1%); vũ khí (13,1 %); võ trận (10,1%); thần tốc (8,9%); pháo đài; chiến sĩ/chiến binh; truy vết (đều 8,4%); chiến lược/chiến thuật (7,4%); thắng/chiến thắng/thế thắng/thắng lợi/quyết thắng/tuyên bố chiến thắng/thắng giặc/thắng giặc Covid-19 (5,9%); phong tỏa/gỡ phong tỏa*

(5,7%); chiến đấu (5,4%); người hùng/anh hùng (5,4%); lực lượng tuyến đầu (5,0%); áo giáp (4,7%); đánh/đánh giặc Covid-19/đòn giáng thêm cho đối thủ (4,2%); bệnh viện dã chiến (4,0%); tấn công (3,7%); tàn phá (3,2%); trận chiến/trận đánh (3,2%); bùng nổ/bùng phát (2,5%); giặc/giặc già (2,2%); thành trì/dựng lên một bức Vạn Lý Trường Thành/bức tường thành (2,0%); lá chắn/tấm khiên (1,7%); lính/người lính (1,7%); sát thủ vô hình/kẻ thù (1,7%); trận tuyến (1,5%); vết thương (1,5%); thủ lĩnh/vị tướng/vị chỉ huy (1,2%); đối phó/ứng phó (1,2%); chống/chống giặc (1,2%); củ đấm/nốc ao/hạ gục (1,2%); thể trận/mặt trận (1,0%); hồng tâm (1,0%); không khoan nhượng (1,0%); hi sinh/mất mát/sống còn/lần ranh sinh tử (1,0%); đội quân virus/quân đoàn virus (1,0%); nạn nhân (1,0%); trận địa (0,7%); bom Delta/bom nổ chậm (0,7%); đầu hàng/chịu thua (0,7%); thất thủ/thất bại (0,7%); ra đòn triệt hạ (0,7%); lãn xả (0,7%); bao vây/khoanh vùng (0,7%); khống chế (0,7%); chi viện (0,7%); chiến tuyến/chiến trường (0,5%); tuyên chiến (0,5%); đồng đội (0,5%); cánh quân tinh nhuệ/lực lượng tinh nhuệ (0,5%); phòng vệ/phòng bị và bảo vệ (0,5%); trụ lại/bám trụ (0,5%); khốc liệt/thảm khốc (0,5%); hồi sinh/khả năng phục hồi (0,5%); thời chiến; đấu tranh; thống trị; đe dọa; cực hình; tổng động viên; chống xâm nhập bên ngoài/chống lan rộng; trực chiến; khả năng chống chọi; kiểm soát; đốc sức; đối đầu trực diện; nhắm mục tiêu; ẩn náu; xâm nhập; đón đầu; soán ngôi; kẻ địch của loài người; gây thiệt hại nặng nề; sinh tồn; chinh chiến; nhiệm vụ; tập trung sức mạnh (đều 0,2%)...

Chiến tranh, ở tất cả các phạm trù liên quan, luôn là một ý niệm gợi đến sự lo sợ, bất an và nguy hiểm. Dịch bệnh Covid-19 không chỉ là mối nguy hiểm đến tính mạng của con người mà còn có sức công phá mọi mặt của đời sống về kinh tế, giáo dục, văn hóa, xã hội... Chính vì thế, dịch bệnh cũng được xem là một kẻ thù vô hình của con người. Mức độ nguy hiểm của đại dịch Covid-19 cũng không kém gì mức độ nguy hiểm của một cuộc chiến tranh thực sự. Từ sự tương đồng giữa miền nguồn “CHIẾN TRANH” và miền đích “DỊCH BỆNH” đã hình thành nên các ý niệm phóng chiếu, ánh xạ, từ đó hình thành các cách sử dụng biểu thức ngôn ngữ mới (các từ ngữ vốn thuộc miền “CHIẾN TRANH” ban đầu, giờ được chuyển di sang dùng cho miền “DỊCH BỆNH”). Nhìn vào các biểu thức ngôn ngữ ở trên, có thể thấy: phổ biến nhất là cách tư duy coi: CẢ CÔNG CUỘC PHÒNG CHỐNG DỊCH LÀ MỘT CUỘC CHIẾN (các từ ngữ xếp tỉ lệ cao là: chiến dịch (18,8%); cuộc chiến (16,1%)); tiếp theo là cách tư duy coi các giai đoạn, các yếu tố của cuộc chiến, các hoạt động của con người trong cuộc chiến... đều tương đồng với một phạm trù tương ứng trong miền DỊCH BỆNH. Một điểm đặc trưng nữa là: bên cạnh những từ ngữ thể hiện tư duy phổ quát của nhân loại về CHIẾN TRANH như vừa nói ở trên, trong ngôn ngữ báo điện tử của Việt Nam thời gian qua còn có sự xuất hiện của những từ ngữ thể hiện tư duy đặc thù của dân tộc về những cuộc chiến đã từng xảy ra trong lịch sử, ví dụ: cuộc chiến tranh ái quốc, chiến lược chống dịch “không khoan nhượng”, quyết chiến quyết thắng, chiến binh áo trắng/chiến sĩ áo trắng, nữ tướng, tổng tấn công, tổng động viên... Những từ ngữ này đã mang đến cho các bài viết một không khí khẩn trương, sôi sục, một tinh thần dân tộc đoàn kết, quyết tâm chiến đấu và chiến thắng kẻ thù dịch bệnh. Đó là những hiệu ứng rất tích cực mà từ ngữ thuộc miền nguồn CHIẾN TRANH đã mang lại cho người đọc trong một thời kì lịch sử của dân tộc – một cuộc chiến tranh không tiếng súng.

#### b. Miền đích DỊCH BỆNH

Chúng tôi đã khảo sát được 525 lượt xuất hiện của các từ ngữ thuộc miền đích DỊCH BỆNH trong các diễn ngôn trên một số báo và trang thông tin điện tử ở Việt Nam từ năm 2019 đến năm 2022. Những biểu thức ngôn ngữ thuộc miền đích DỊCH BỆNH xuất hiện với tần số nhiều hơn cả là: Virus Sars CoV- 2 (40,1%); biện pháp/phương pháp phòng chống dịch (16,3%); khu vực an toàn/vùng an toàn (12,6%); an toàn vệ sinh phòng dịch (11,4); kiểm soát dịch bệnh (10,4%); người nhiễm virus (1,0%); cơ sở y tế (6,2%); tiêm chủng (5,2%); hoạt động/kế hoạch hành động phòng chống dịch (4,0%); đại dịch Covid-19 (3,7%); y tá/bác sĩ/nhân viên y tế (1,5%); người nhiễm/ca nhiễm/ti lệ nhiễm bệnh/ti lệ lây nhiễm (1,0%); đợt dịch (1,0%);

chuyên môn y tế (0,7%); lực lượng tham gia phòng chống dịch (0,7%); quá trình điều trị (0,7%), khai báo y tế (0,5%); bệnh viện (0,5%); bộ đồ bảo hộ (0,5%); vaccine/thuốc (0,2%)... Có thể thấy, phổ biến là những từ ngữ gọi tên những yếu tố cấu thành nên bệnh dịch, tình trạng bệnh, những lực lượng tham gia phòng chống dịch, những biện pháp phòng chống dịch... Nhu cầu phản ánh thông tin, sự kiện trong công cuộc phòng chống dịch đòi hỏi báo chí phải len lỏi đến từng ngõ ngách, đề cập đến mọi góc cạnh của vấn đề một cách kịp thời và hiệu quả. Vì thế tất cả các diễn biến của tình hình dịch bệnh và các phương diện của công cuộc phòng chống dịch đều đã được thể hiện trên ngôn ngữ báo chí, nhưng lại thông qua sự chiếu xạ của lăng kính chiến tranh.

**2.3.1.2. Các mô hình ẩn dụ thứ cấp của ẩn dụ tri nhận DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH trong ngôn ngữ báo điện tử hiện nay**

Từ nguồn ngữ liệu khảo sát trên báo điện tử, trang thông tin điện tử quốc gia/tỉnh/thành phố, chúng tôi đã tổng hợp, phân loại được 32 mô hình ẩn dụ thứ cấp của ẩn dụ tri nhận DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH với 750 lượt xuất hiện của các biểu thức ngôn ngữ cụ thể. Mỗi một mô hình ẩn dụ xuất hiện trên các trang báo điện tử/trang thông tin điện tử lại có những cách thức thể hiện riêng, mang một ý nghĩa, màu sắc riêng và có những tác động khác nhau đến tâm lí, thái độ, hành động của người đọc trong thời kì đại dịch Covid-19.

**Bảng 1. Bảng thống kê các mô hình ẩn dụ thứ cấp của ẩn dụ “DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH” trong ngôn ngữ báo điện tử hiện nay**

STT	Mô hình ẩn dụ	Số lượng (lần)	Tỉ lệ (%)
1	NGƯỜI NHIỄM VIRUS SARS COV – 2 TRÓN KHAI BÁO Y TẾ LÀ KẸ THÙ	30	4.0
2	VIRUS SARS COV – 2/ ĐẠI DỊCH COVID 19 LÀ GIẶC/KẸ THÙ/KẸ THÙ VÔ HÌNH	15	2.0
3	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ SỞ Y TẾ LÀ THỦ LĨNH/VỊ TUỞNG, BÁC SĨ PHỤ TRÁCH ĐIỀU TRỊ CHÍNH CỦA BỆNH NHÂN LÀ NỮ TUỞNG	6	0.8
4	NHÂN VIÊN Y TẾ/LỰC LƯỢNG THAM GIA PHÒNG/CHỐNG DỊCH LÀ LỰC LƯỢNG TUYẾN ĐẦU	25	3.3
5	ĐỘI NGŨ Y BÁC SĨ LÀ CHIẾN BINH/CHIẾN SĨ/NGƯỜI LÍNH	46	6.1
6	NHÂN VIÊN Y TẾ LÀ NGƯỜI LÍNH	2	0.3
7	NHÂN VIÊN Y TẾ/LỰC LƯỢNG CHỐNG DỊCH LÀ ANH HÙNG/NGƯỜI HÙNG	21	2.8
8	Y BÁC SĨ LÀ BỨC TƯỜNG THÀNH/TÂM KHIÊN	3	0.4
9	LỰC LƯỢNG PHÒNG/CHỐNG DỊCH LÀ LÁ CHẮN THÉP	3	0.4
10	TIÊM CHỨNG VACCINE LÀ PHÒNG VỆ	1	0.1
11	VACCINE/THUỐC KHÁNG/CHỐNG COVID-19, PHƯƠNG PHÁP PHÒNG/CHỐNG COVID-19 LÀ VŨ KHÍ	51	6.8
12	CHUYÊN MÔN Y TẾ, ĐẢM BẢO AN TOÀN VỆ SINH DỊCH TỄ LÀ TẮM ÁO GIÁP	5	0.7
13	BỘ ĐỒ BẢO HỘ PHÒNG DỊCH LÀ ÁO GIÁP, VACCINE PHÒNG COVID-19 LÀ ÁO GIÁP/LÁ CHẮN	19	2.5
14	KHU VỰC CÓ TỈ LỆ NHIỄM BỆNH ÍT LÀ THÀNH TRÌ	3	0.4
15	BỆNH VIỆN DÃ CHIẾN LÀ THÀNH TRÌ	1	0.1
16	XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN, THÀNH PHỐ LÀ PHÁO ĐÀI	30	4.0

17	KIỂM SOÁT ĐƯỢC DỊCH BỆNH/TỈ LỆ NGƯỜI NHIỄM BỆNH GIẢM/TỈ LỆ NGƯỜI KHỎI BỆNH CAO LÀ THẮNG TRẬN	22	2.9
18	KIỂM SOÁT ĐƯỢC DỊCH COVID-19 LÀ KHỔNG CHẾ	3	0.4
19	KHÔNG KIỂM SOÁT ĐƯỢC TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH LÀ VỖ TRẬN	42	5.6
20	THỰC HIỆN NHANH CHÓNG CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG/CHỐNG DỊCH LÀ THẦN TỐC	29	3.9
21	CÁC HOẠT ĐỘNG PHÒNG/CHỐNG DỊCH COVID-19 LÀ CHIẾN DỊCH	66	8.8
22	KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG PHÒNG/CHỐNG DỊCH LÀ CHIẾN LƯỢC CHIẾN ĐẤU	21	2.8
23	QUÁ TRÌNH ĐIỀU TRỊ COVID-19 LÀ MỘT CUỘC CHIẾN	3	0.4
24	NƠI TRỰC TIẾP ĐIỀU TRỊ CÁC BỆNH NHÂN NHIỄM COVID-19 LÀ TUYẾN ĐÀU/TIỀN TUYẾN/TRẬN TUYẾN	89	11.9
25	ĐỐI MẶT VỚI ĐẠI DỊCH COVID-19 LÀ MỘT CUỘC CHIẾN TRANH/CHIẾN ĐẤU/TRẬN ĐÁNH	162	21.6
26	GIAN DỐI KHAI BÁO TIÊM CHỦNG/ĐỊA ĐIỂM CÓ TỈ LỆ NHIỄM BỆNH CAO LÀ BOM NỔ CHẬM	2	0.3
27	BỆNH VIỆN DÃ CHIẾN LÀ HỒNG TÂM	2	0.3
28	SỐ LƯỢNG NGƯỜI NHIỄM TĂNG MẠNH LÀ SỰ BÙNG NỔ CỦA MỘT CUỘC CHIẾN TRANH	4	0.5
29	MỖI ĐỢT DỊCH ĐẾN LÀ TRẬN ĐÁNH GIỮA HAI PHE	4	0.5
30	ĐÓNG CỬA MỌI HOẠT ĐỘNG KHU DÂN CƯ, ĐỊA ĐIỂM CÓ CA NHIỄM BỆNH LÀ PHONG TỎA	16	2.1
31	NỀN KINH TẾ LÀ NẠN NHÂN CỦA COVID-19	20	2.7
32	HẬU QUẢ CỦA DỊCH BỆNH LÀ VẾT THƯƠNG DO CUỘC CHIẾN GÂY RA	4	0.5
	<b>Tổng</b>	<b>750</b>	<b>100</b>

Qua các kết quả khảo sát trên, có thể thấy, mức độ phổ biến trong việc sử dụng các từ ngữ thuộc chủ đề “chiến tranh” để truyền tải những thông tin, thông điệp, chỉ thị... về diễn biến, tình hình đại dịch Covid-19 trên các trang báo điện tử, trang thông tin điện tử là rất cao. Các ẩn dụ với miền nguồn CHIẾN TRANH này mang lại những hiệu ứng tâm lý rất lớn, bởi những từ ngữ trong chủ đề chiến tranh với giọng điệu cứng cỏi, danh thép, khẩn trương, hào hùng, đan xen cả sự nguy hiểm và lo sợ. Bên cạnh đó, những ẩn dụ này còn tạo nên những cảm xúc phần chần chừ đối với độc giả khi các từ ngữ như: *lá chắn, vũ khí, chiến sĩ, chiến binh, chiến sĩ, pháo đài, thành trì...* được dùng để miêu tả về các ý niệm trong miền nguồn tương ứng như: *vaccine, biện pháp 5K, lực lượng y bác sĩ, lực lượng chống dịch, xã/phường/thị trấn/tỉnh/thành phố/, nơi có tỉ lệ nhiễm bệnh ít,...*

### **2.3.1.3. Vị trí xuất hiện của các diễn ngôn chứa ẩn dụ tri nhận DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH trong bài báo điện tử**

Việc sử dụng các ẩn dụ tri nhận DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH lại có tần suất khác nhau tùy theo vị trí xuất hiện trong một bài báo. Chủ yếu chúng được dùng để tạo sự thu hút trong phần tiêu đề chính và phần nội dung trên các trang báo điện tử/trang thông tin điện tử khi mô tả về đại dịch Covid-19. Ngoài việc tạo nên sự thu hút khi tiếp cận với độc giả, các ẩn dụ tri nhận với miền nguồn CHIẾN TRANH cũng tạo nên một giọng điệu nghiêm túc, khẩn trương, điều này khiến người dân nâng cao nhận thức và thực thi chỉ thị về đại dịch Covid-19 một cách

ngghiêm túc hơn. Bên cạnh đó, ấn dụ này còn xuất hiện trong các vị trí khác của một bài báo như: Tiêu đề phụ, Sapo. Điều này cho thấy khả năng sử dụng của ấn dụ là rất cao.

**Bảng 2. Bảng thống kê việc sử dụng các ấn dụ “DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH” theo vị trí xuất hiện trong bài báo**

STT	Phần	Số lượng (lần)	Tỉ lệ (%)
1	Tiêu đề chính	243	30.8
2	Tiêu đề phụ	12	1.5
3	Sapo (đề dẫn)	76	9.6
4	Nội dung	458	58.0
<b>TỔNG</b>		<b>789</b>	<b>100</b>

### 2.3.2. Cơ chế của việc tạo lập ấn dụ tri nhận DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH trong ngôn ngữ báo điện tử ở Việt Nam hiện nay

Cơ chế của việc tạo lập ấn dụ tri nhận này nằm ở sự tương ứng giữa miền nguồn CHIẾN TRANH và miền đích DỊCH BỆNH Covid-19: giữa hai ý niệm này có sự tương đồng về tính chất, mức độ nguy hiểm, mục tiêu, các nhân tố tham gia, các thời kì, giai đoạn, các địa điểm xảy ra, các kế hoạch triển khai và thực hiện, các kết quả giữa hai phe: ta >> địch; nhân viên y tế << virus Sars Covy- 2, virus >> con người... Việc sử dụng ấn dụ tri nhận DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH vì thế không chỉ làm bật lên nội dung cần truyền tải, tạo sự chú ý đối với người đọc mà còn hết sức phù hợp với bối cảnh sử dụng.

Ngoài miền nguồn CHIẾN TRANH, nếu dựa trên cơ chế này, chúng ta có thể tạo lập các ấn dụ tri nhận với các miền nguồn khác như: HÀNH TRÌNH; LỬA; NƯỚC; HIỆN TƯỢNG THỜI TIẾT... để nói về DỊCH BỆNH, ví dụ: (1) “Châu Âu **“bước vào làn sóng Covid-19 mới”**” (<https://nld.com.vn>, 14-03-2022); (2) “**Thủ tướng: Không để dịch bệnh bùng phát, lan rộng ở Đà Nẵng và các địa phương khác**” (<https://vnccdc.gov.vn>; 27/07/2020); (3) “**Covid-19: Biến thể Delta sẽ tràn ngập Châu Âu từ giờ tới tháng 8**” (<https://www.rfi.fr>, 24/06/2021); (4) “**Sài Gòn - ‘con bão’ COVID-19 đã qua, nhưng nhiều người chưa ngơi nghỉ**” (<https://moh.gov.vn/>, 12/01/2022)... Nhưng những từ ngữ thuộc những miền nguồn nêu trên chỉ có thể dùng để diễn tả về một vấn đề trong đại dịch Covid-19 tương ứng với các miền đích là: (1) Quá trình chống dịch; (2), (3) Sự lây nhiễm của dịch bệnh Covid-19; (4) Sự lây nhiễm với tốc độ nhanh của Covid-19. Còn đối với miền nguồn CHIẾN TRANH, bằng một lượng lớn các từ ngữ đa dạng, linh hoạt và phù hợp với bối cảnh, diễn biến của đại dịch, nó có thể mô tả số lượng lớn các phương diện khác nhau của miền đích như: *Tình hình dịch bệnh; Các phương tiện phòng chống dịch; Bộ đồ bảo hộ, Vaccine/Thuốc/Thuốc kháng virrus; Lực lượng tham gia phòng chống dịch; Bệnh viện; Quá trình điều trị; Virus Sars Cov - 2; Người nhiễm/Ca nhiễm/Tỉ lệ nhiễm/Tỉ lệ lây nhiễm,...*

## 2.4. Đề xuất một số hướng vận dụng nghiên cứu ấn dụ tri nhận DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH vào dạy học ngôn ngữ báo chí cho sinh viên ngành Báo chí - Truyền thông

### 2.4.1. Vận dụng vào việc tiếp nhận ấn dụ tri nhận trên ngôn ngữ báo chí

Chúng tôi muốn đề xuất một số biện pháp nhằm hướng dẫn sinh viên chuyên ngành Báo chí - Truyền thông tiếp nhận loại ấn dụ tri nhận này trên ngôn ngữ báo chí:

Thứ nhất, khi tiếp nhận một văn bản báo chí nói về chủ đề dịch bệnh (theo hai kênh nghe hoặc đọc), sinh viên có thể đánh dấu (gạch chân, bôi đen...) dưới những từ ngữ thuộc phạm trù “chiến tranh”.

Ví dụ: “Trong cuộc chiến tổng lực giữa con người và virus lần này, dù đã có sự thống nhất về mặt chiến thuật như đeo khẩu trang, sát khuẩn, giãn cách, cách li..., đã bào chế thành công nhiều loại vaccine và thuốc, nhưng cho tới nay, loài người vẫn chưa có một vũ khí đặc trị virus gây ra Covid-19 khi chúng liên tục biến hóa khôn lường và tới nay đã có biến chủng thứ 7 với tên Omicron lây lan siêu tốc. Tuy vậy, có thể khẳng định, tới cuối năm 2021, con người đang ở thế thắng trong cuộc chiến bất đối xứng này. Chúng ta được phép lạc quan, nhưng đó là sự lạc quan thận trọng trong cuộc chiến dai dẳng với nhiều mặt mắt này. (...) Những tháng cuối năm 2020, đội quân virus đã ở trạng thái sẵn sàng chiến đấu trong năm 2021 với sự xuất hiện của một loạt biến thể mới hòng ra đòn triệt hạ. Những “quân đoàn virus” như Alpha, Beta, Gamma rồi Delta lần lượt được điểm danh làm đau đầu các chuyên gia dịch tễ học và khiến các chính phủ bối rối trong việc đưa ra chiến lược phát triển kinh tế-xã hội. Trong số những biến chủng mới này, Delta có tốc độ lây lan và nguy hiểm hơn cả. “Bom Delta” đã rải thảm trên khắp hành tinh chỉ trong vài tháng khiến thế giới chao đảo.” [10].

Thứ hai, sinh viên soi chiếu vào bảng thống kê: Các biểu thức ngôn ngữ chứa đựng ẩn dụ tri nhận DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH trên báo chí hiện nay.

Ví dụ: các từ ngữ như *lá chắn, tấm khiên, áo giáp, vũ khí...* trong ứng với *vắc-xin, thuốc phòng/ thuốc chữa bệnh...* Biểu thức ngôn ngữ chứa đựng ẩn dụ ở đây là: Y BÁC SĨ LÀ BỨC TƯỜNG THÀNH TẤM KHIÊN; LỰC LƯỢNG PHÒNG/CHỐNG DỊCH LÀ LÁ CHẮN THÉP; VACCINE/THUỐC KHÁNG/CHỐNG COVID-19, PHƯƠNG PHÁP PHÒNG/CHỐNG COVID-19 LÀ VŨ KHÍ; CHUYÊN MÔN Y TẾ, ĐẢM BẢO AN TOÀN VỆ SINH DỊCH TỄ LÀ TẤM ÁO GIÁP; BỘ ĐO BẢO HỘ PHÒNG CHỐNG DỊCH LÀ ÁO GIÁP, VACCINE PHÒNG COVID-19 LÀ ÁO GIÁP/LÁ CHẮN.

Thứ ba, soi chiếu lại vào ngữ cảnh xuất hiện của từ ngữ trong bài báo, đặc biệt là ngữ cảnh hẹp (các từ ngữ đứng trước và đứng sau từ ngữ đó) để lựa chọn ngữ nghĩa phù hợp nhất.

Ví dụ: Trong các đoạn văn sau, các từ ngữ như “tấm khiên trắng”, “vũ khí”... thuộc cùng miền nguồn “chiến tranh” và cùng biểu thị ý nghĩa chỉ vắc-xin hoặc thuốc phòng chống bệnh:

(1). **“Tấm khiên trắng ngăn dịch trong cộng đồng”** (Báo Hà Tĩnh - 22/06/2021).

(2). **“Đây được xem là loại “vũ khí” mới mang đến sự tiện dụng, an toàn và đạt hiệu quả cao trong điều trị bệnh nhân mắc Covid-19. Tuy nhiên, để loại thuốc này thực sự ngăn chặn và điều trị được vi rút SARS-CoV-2 cần có thêm thời gian chứng minh”** (Đài phát thanh và truyền hình Tuyên Quang - 29/08/2022).

Vì vậy, các ẩn dụ chiến tranh giúp sinh viên liên kết giữa những khái niệm sẵn có tồn tại quen thuộc trong tâm thức về tất cả những gì liên quan đến một cuộc chiến tranh với những khái niệm mới nảy sinh ra trong thời kì dịch bệnh Covid-19. Từ đó sinh viên có thể hiểu thêm, học được nhiều hơn những khái niệm mới từ một khái niệm ban đầu.

#### 2.4.2. Vận dụng vào việc tạo lập ẩn dụ tri nhận trên ngôn ngữ chí

Khi tạo lập văn bản báo chí, sinh viên sẽ phải chú ý nhiều đến những cơ chế và cách thức để tạo lập (sáng tạo) tính biểu cảm cho ngôn ngữ báo chí, trong đó ẩn dụ là một phương thức rất phổ biến và có hiệu quả cao. Cơ chế tạo ra ẩn dụ tri nhận DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH theo mô hình như sau:



Vì thế, khi muốn tạo lập một ý niệm nào đó về “dịch bệnh”, thay vì dùng trực tiếp các từ ngữ thuộc phạm trù này, sinh viên có thể nghĩ đến các từ ngữ thuộc phạm trù “chiến tranh” có sự tương đồng.

Ở đây, xuất hiện khâu lựa chọn giữa các biến thể để tìm ra biến thể phù hợp nhất.

Ví dụ: các từ ngữ như *lá chắn*, *tấm khiên*, *áo giáp*, *vũ khí*... đều có thể dùng để chỉ vắc-xin. Nhưng trong câu: “Vắc xin - **“lá chắn”** bảo vệ trẻ em trước Covid-19” (Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam - 7/3/2022) thì chỉ có thể sử dụng từ “lá chắn” vì mối quan hệ với ngữ cảnh hẹp của văn bản không cho phép sử dụng các từ ngữ khác. Hay các từ như: *tuyến đầu*, *tiền tuyến*, *trận tuyến* đều có thể dùng để chỉ nơi trực tiếp điều trị các bệnh nhân nhiễm Covid-19 như: *bệnh viện dã chiến*, *khu cách ly*, *trạm xá*, *các sân bay* nhưng ở câu “Đã có 10.000 bệnh nhân COVID -19 tại **Bệnh viện dã chiến số 8 xuất viện**” (Báo Tuổi trẻ -21/8/2021) thì cũng chỉ sử dụng được từ **“Bệnh viện dã chiến”**.

Những ấn dụ này khi được đưa vào như một mô hình, một ví dụ tiêu biểu để rèn luyện cho sinh viên chuyên ngành Báo chí – Truyền thông sẽ giúp cho sinh viên các kỹ năng trên cả hai kênh: tiếp nhận (từ một từ ngữ ban đầu thuộc phạm trù “chiến tranh”, hiểu thêm các nghĩa mới ở một phạm trù khác) và tạo lập (tạo lập các diễn ngôn biểu cảm có sử dụng tư duy ấn dụ).

### 3. Kết luận

Hiện nay, các ấn dụ CHIẾN TRANH nói về đại dịch COVID-19 xuất hiện khá phổ biến trên các báo điện tử và các trang thông tin điện tử, ngoài mục đích truyền tải tin tức về tình hình dịch bệnh đến người đọc còn tạo nên sự thu hút đặc biệt đối với đối tượng độc giả. Nhìn chung, miền nguồn CHIẾN TRANH khi được sử dụng để mô tả về các vấn đề liên quan đến đại dịch Covid-19 đã làm nổi bật các vấn đề thông tin về dịch bệnh bằng một số lượng từ ngữ phong phú. So với cách sử dụng các từ ngữ thông thường, với lỗi diễn đạt trực tiếp và ngay cả khi so sánh với các miền nguồn khác, nó cũng có nhiều lợi thế hơn cả do sự phù hợp, tương đồng với miền đích DỊCH BỆNH về nhiều phương diện.

Có thể nói rằng: miền nguồn CHIẾN TRANH đã làm cho miền đích DỊCH BỆNH được thể hiện một cách sinh động hơn, mang lại một khí thế mới cho công cuộc chiến đấu với dịch bệnh; ngược lại, thời kì dịch bệnh Covid-19 cũng đã làm sống dậy, khoác một chiếc áo mới cho phạm trù “chiến tranh” tưởng như đã đi vào quá khứ. Tuy nhiên, vấn đề quan trọng nhất là cần sử dụng ấn dụ này trong ngôn ngữ báo chí như thế nào một cách phù hợp và hiệu quả.

Từ việc nghiên cứu về ấn dụ trên, chúng tôi muốn đề xuất đưa vấn đề về ấn dụ tri nhận nói chung và ấn dụ tri nhận DỊCH BỆNH LÀ CHIẾN TRANH nói riêng trở thành một nội dung để dạy học trong học phần Ngôn ngữ báo chí cho sinh viên chuyên ngành Báo chí - Truyền thông. Cụ thể là ở bài học về “Đặc điểm của từ ngữ trên báo chí”, chúng tôi đề xuất nội dung: “Một số thủ pháp nhằm tăng cường tính biểu cảm cho từ ngữ báo chí”, trong đó việc tìm hiểu về các ấn dụ tri nhận như thế này sẽ góp phần giúp sinh viên phát triển năng lực tiếp nhận và tạo lập từ ngữ, diễn ngôn và văn bản trong phạm vi giao tiếp báo chí.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Chapman, C. M., & Miller, D. S., 2020. From metaphor to militarized response: the social implications of “we are at war with COVID-19”–crisis, disasters, and pandemics yet to come. *International Journal of Sociology and Social Policy*. <https://www.emerald.com/insight/content/doi/10.1108/IJSSP-05-2020-0163/full/pdf?title=from-metaphor-to-militarized-response-the-social-implications-of-we-are-at-war-with-covid-19-crisis-disasters-and-pandemics-yet-to-come>
- [2] Fernández-Pedemonte, D., Casillo, F., & Jorge-Artigau, A. I., 2020. Communicating COVID-19: Metaphors we “survive” by. *Blanquerna School of Communication and International Relations*, 2(47), 145-160. <https://raco.cat/index.php/Tripodos/article/view/377645/470937>

- [3] Panzeri, F., Di Paola, S., & Domaneschi, F., 2021. Does the COVID-19 war metaphor influence reasoning?. *PLoS One*, 16(4), e0250651. <https://journals.plos.org/plosone/article/file?id=10.1371/journal.pone.0250651&type=printable>
- [4] Stanley, B. L., Zanin, A. C., Avalos, B. L., Tracy, S. J., & Town, S., 2021. Collective emotion during collective trauma: A metaphor analysis of the COVID-19 pandemic. *Qualitative Health Research*, 31(10), 1890-1903. <https://journals.sagepub.com/doi/pdf/10.1177/10497323211011589>
- [5] Semino, E., 2021. “Not soldiers but fire-fighters”–Metaphors and Covid-19. *Health Communication*, 36(1), 50-58. <https://www.tandfonline.com/doi/pdf/10.1080/10410236.2020.1844989?needAccess=true>
- [6] Trần Văn Phước, Hà Thị Hương, 2021. Ấn độ tri nhận về Covid-19 có miền nguồn là chiến tranh trong trang tin về dịch bệnh đường hô hấp cấp Covid-19 giai đoạn hiện nay. *Tạp chí Khoa học Ngoại ngữ - Trường Đại học Hà Nội*, số 68, trang 11-25
- [7] Hồ Trịnh Quỳnh Thư, Phan Văn Hòa, Nguyễn Lưu Diệp Ánh, 2022. Ấn độ ý niệm “DỊCH BỆNH LÀ KẼ THÙ” trong bối cảnh đại dịch Covid-19. *Tạp chí Ngôn ngữ & Đời sống*, số 3 (323), trang 12-18
- [8] Lakoff G., Johnson M., 1980. *Chúng ta sống bằng ẩn dụ* (Tạ Thành Tấn dịch 2022). Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [9] Lakoff G., 1992. The Contemporary Theory of Metaphor, *Metaphor and Thought* (2nd edition), Cambridge University Press.
- [10] Ngọc Hưng, 2021. *Cuộc chiến chống Covid-19 năm 2021: Thế thắng trong cuộc chiến bất đối xứng*, <https://baoquangtri.vn/quoc-te/cuoc-chien-chong-covid-19-nam-2021-the-thang-trong-cuoc-chien-bat-doi-xung/163794.htm>

## ABSTRACT

### **Cognitive metaphor “PANDEMIC IS WAR” in Contemporary electronic newspaper language in Vietnam**

Do Phuong Thao and Lang Thi Khanh Linh\*

*Faculty of Vietnamese Studies, Hanoi National University of Education*

Metaphor is not only a means of conveying meaning, but also a common way of thinking of people. Today, it is widely applied in all areas of life. Recently, Vietnam and the world have had to fight against the Covid-19 epidemic. The cognitive metaphor 'PANDEMIC IS WAR,' used in Vietnam's online newspapers today, has played a prominent role in conveying information, messages, and directions effectively and quickly, with the right focus and impact, strongly influencing people in the process of disease prevention. Through surveying a total of 404 articles from 85 electronic newspapers and 44 national/provincial/city electronic information websites by the main methods: linguistic statistical methods; classification method; Linguistic description method (quantitative and qualitative description), we, the authors, have obtained the following results: 750 occurrences of linguistic expressions containing the metaphor “PANDEMIC IS WAR”, 32 secondary cognitive metaphor models of the metaphor “PANDEMIC IS WAR”, 895 occurrences of words in the source domain WAR, 525 occurrences of words in the target domain PANDEMIC in the electronic newspapers language in Vietnam recently. Based on these findings, we propose some directions for applying the study of cognitive metaphor 'PANDEMIC IS WAR' in electronic newspapers to teach the course 'Journalism' for students majoring in Journalism and Communication today.

**Keywords:** Cognitive metaphor, pandemic, war, electronic media, Covid-19.